

Bản án số: 07/2019/LĐ-ST

Ngày: 17/6/2019

V/v tranh chấp “Đòi tiền lương”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc San Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Kim Hồng

2/ Bà Nguyễn Thị Xuân Trinh

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lương Vũ Thùy Dung - Cán bộ
Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh: Bà
Võ Thị Ngọc Châu – Kiểm sát viên.

Các ngày 11 và ngày 17 tháng 06 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động sơ thẩm thụ lý số 04/2019/TLST-LĐ ngày 13/03/2019 về việc tranh chấp “Đòi tiền lương”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2019/QĐXXST-LĐ ngày 15 tháng 05 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Nguyệt Y, sinh năm 1970 (có mặt)

Địa chỉ: 109 Đường A, phường B, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng B

Trụ sở: 20 Đường C, phường D, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lâm Thị Ngọc C, sinh năm 1987 (có mặt khi xét xử, vắng mặt khi tuyên án).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm H, sinh năm 1987 (Theo Giấy ủy quyền ngày 24/4/2019) – Địa chỉ: 6A1-8 S3, phường D, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt khi xét xử, vắng mặt khi tuyên án).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện cũng như các bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Đỗ Thị Nguyệt Y trình bày:

Ngày 23/4/2018, bà Đỗ Thị Nguyệt Y và Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng B (Công ty B) ký Hợp đồng thuê việc số 005/2018/HĐTV, thời gian thuê việc 02 tháng (từ ngày 23/4/2018 đến 22/6/2018) với chức danh chuyên môn: nhân viên thiết kế, mức lương thuê việc 9.600.000 đồng.

Quá trình làm việc, Công ty B giao cho bà rất nhiều công việc như lên bản vẽ 2D cho khối nhà 600m² showroom ở Long An, lên phối cảnh cho nhà mẫu Long An, lên catalog (ấn phẩm) cho nhà nội thất, lên bản vẽ xin phép cấp thoát nước và điện, viết bài trên trang web công ty... tuy nhiên phía Công ty lại gây khó khăn, có những lời lẽ xúc phạm bà và ông Phạm H đuổi bà khỏi Công ty ngày 08/6/2018. Sau đó bà C giám đốc có nói bà nhấn tin số tài khoản, Công ty sẽ trả tiền lương thuê việc cho bà. Tuy nhiên, Công ty không thực hiện. Bà có gửi đơn đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận Y đề nghị giải quyết quyền lợi cho bà. Ngày 02/7/2018 và 30/7/2018, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận Y mời các bên lên làm việc. Tại Biên bản làm việc số 15/BBHG-L3 do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận Y lập ngày 30/7/2018, hai bên đã thống nhất việc công ty còn nợ lương thuê việc của bà với số tiền là 12.651.660đồng. Sau đó Công ty B gửi văn bản số 02/BS/2018 ngày 08/8/2018 về việc giải quyết lương, sử dụng hình ảnh thiết kế đề nghị bà Y để Công ty B sử dụng sản phẩm catalogue hình ảnh và hình ảnh trên trang web Công ty nhưng bà điện thoại lại trả lời là bà không đồng ý.

Hiện nay, Công ty vẫn còn nợ lương thuê việc của bà nên bà đã khởi kiện đến Tòa án nhân dân Quận 7.

Tại phiên tòa, bà Y rút lại yêu cầu tính lãi chậm trả đối với khoản tiền trên từ tháng 5/2018 đến tháng 5/2019, xác định yêu cầu khởi kiện là: Công ty B phải trả cho bà 12.651.660 đồng, trả làm một lần ngay sau khi bản án của Tòa có hiệu lực.

** Phía bị đơn Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng B có người đại diện theo pháp luật là bà Lâm Thị Ngọc C và người đại diện theo ủy quyền ông Phạm H cùng trình bày:*

Ngày 23/4/2018, bà Đỗ Thị Nguyệt Y và Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng B (Công ty B) ký Hợp đồng thuê việc số 005/2018/HĐTV, thời gian thuê việc 02 tháng (từ ngày 23/4/2018 đến 22/6/2018) với chức danh chuyên môn: nhân

viên thiết kế, mức lương thử việc 9.600.000 đồng. Bà Y chỉ thực hiện công việc đến ngày 07/6/2018 thì tự ý bỏ việc.

Công ty đã trả lương cho bà Y trong tháng 04/2018, và chưa trả lương thử việc cho bà Y từ tháng 05/2018 cho đến khi nghỉ việc. Tại Biên bản làm việc số 15/BBHG-L3 do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 7 lập ngày 30/7/2018, hai bên đã thống nhất việc Công ty còn nợ lương thử việc của bà Y với số tiền là 12.651.660 đồng. Tuy nhiên, Công ty chỉ đồng ý trả số tiền lương này cho bà Y với điều kiện bà Y phải đồng ý để Công ty B sử dụng sản phẩm catalogue hình ảnh và hình ảnh của bà Y thiết kế trên trang web Công ty trong thời gian bà Y làm việc cho công ty.

Với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc Công ty B phải trả cho bà Y 12.651.660 đồng, trả làm một lần ngay sau khi bản án của Tòa có hiệu lực thì Công ty không đồng ý.

Sau khi nghe các đương sự trình bày và tranh luận tại phiên tòa;

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã thực hiện đúng, đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng B có trụ sở tại 20 Đường C, phường D, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, nên đây là tranh chấp về tiền lương thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 7 được quy định tại Khoản 1 Điều 32, Điểm c Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Căn cứ Hợp đồng thử việc số 005/2018/HĐTV ngày 23/4/2018, giữa bà Đỗ Thị Nguyệt Y và Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng B đã phát sinh quan hệ lao động, và thực tế bà Y đã làm việc cho Công ty B .

Căn cứ Biên bản làm việc số 15/BBHG-L3 do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 7 lập ngày 30/7/2018 và sự thừa nhận của các bên đương sự tại phiên tòa về việc Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng B chưa thanh toán tiền lương thử việc cho nguyên đơn, bà Đỗ Thị Nguyệt Y, số tiền là 12.651.660 đồng. Đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[3] Bị đơn trình bày lý do không trả tiền lương cho bà Y vì bà Y không đồng ý để Công ty B sử dụng sản phẩm catalogue hình ảnh và hình ảnh của bà Y thiết kế trên trang web Công ty trong thời gian bà Y làm việc cho công ty là không hợp lý, bởi lẽ, căn cứ Điều 96 Bộ luật lao động 2012 qui định về nguyên tắc trả lương “*Người lao động được trả lương trực tiếp, đầy đủ và đúng hạn*”. Nếu trong trường hợp các bên có tranh chấp về quyền sở hữu, sử dụng sản phẩm catalogue hình ảnh và hình ảnh của bà Y thiết kế trên trang web Công ty thì các bên có thể yêu cầu giải quyết tranh chấp bằng một vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[4] Từ những nhận định trên, yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị Nguyệt Y: buộc Công ty B phải trả cho bà Y số tiền lương còn thiếu là 12.651.660 đồng, trả làm 01 lần tại thời điểm bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở chấp nhận.

[5] Do nguyên đơn đã rút lại yêu cầu tính lãi trên số tiền chậm trả nên Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu này.

[6] Về án phí lao động sơ thẩm:

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận toàn bộ nên theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị đơn phải chịu toàn bộ án phí lao động sơ thẩm.

[7] Quyền kháng cáo: nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm Khoản 1 Điều 32, Điểm c Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 2 Điều 92, Điều 267 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 96 Bộ luật lao động năm 2012;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

- Về hình thức: xét xử có mặt, tuyên án vắng mặt bị đơn.

- Về nội dung:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cụ thể:

Buộc Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng B phải trả cho nguyên đơn, bà Đỗ Thị Nguyệt Y số tiền 12.651.660 đồng (mười hai triệu sáu trăm năm mươi một ngàn sáu trăm sáu mươi đồng), trả làm 01 lần tại thời điểm bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa thanh toán đủ số tiền như đã nêu trên thì hàng tháng bị đơn còn phải trả thêm một khoản tiền ít nhất bằng số tiền trả chậm nhân với lãi suất trần huy động tiền gửi có kỳ hạn 01 tháng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm trả lương. Khi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam không quy định trần lãi suất thì được tính theo lãi suất huy động tiền gửi có kỳ hạn 01 tháng của ngân hàng thương mại, nơi doanh nghiệp, cơ quan mở tài khoản giao dịch thông báo tại thời điểm trả lương.

2/ Về án phí lao động sơ thẩm:

- Bà Đỗ Thị Nguyệt Y không phải chịu án phí lao động sơ thẩm;

- Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng B phải chịu án phí lao động sơ thẩm là 379.550 đồng (ba trăm bảy mươi chín ngàn năm trăm năm mươi đồng), thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3/ Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực

hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND TpHCM;
- VKSND Q7;
- Chi cục THADS Q7;
- Các đương sự;
- Lưu, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc San Hà